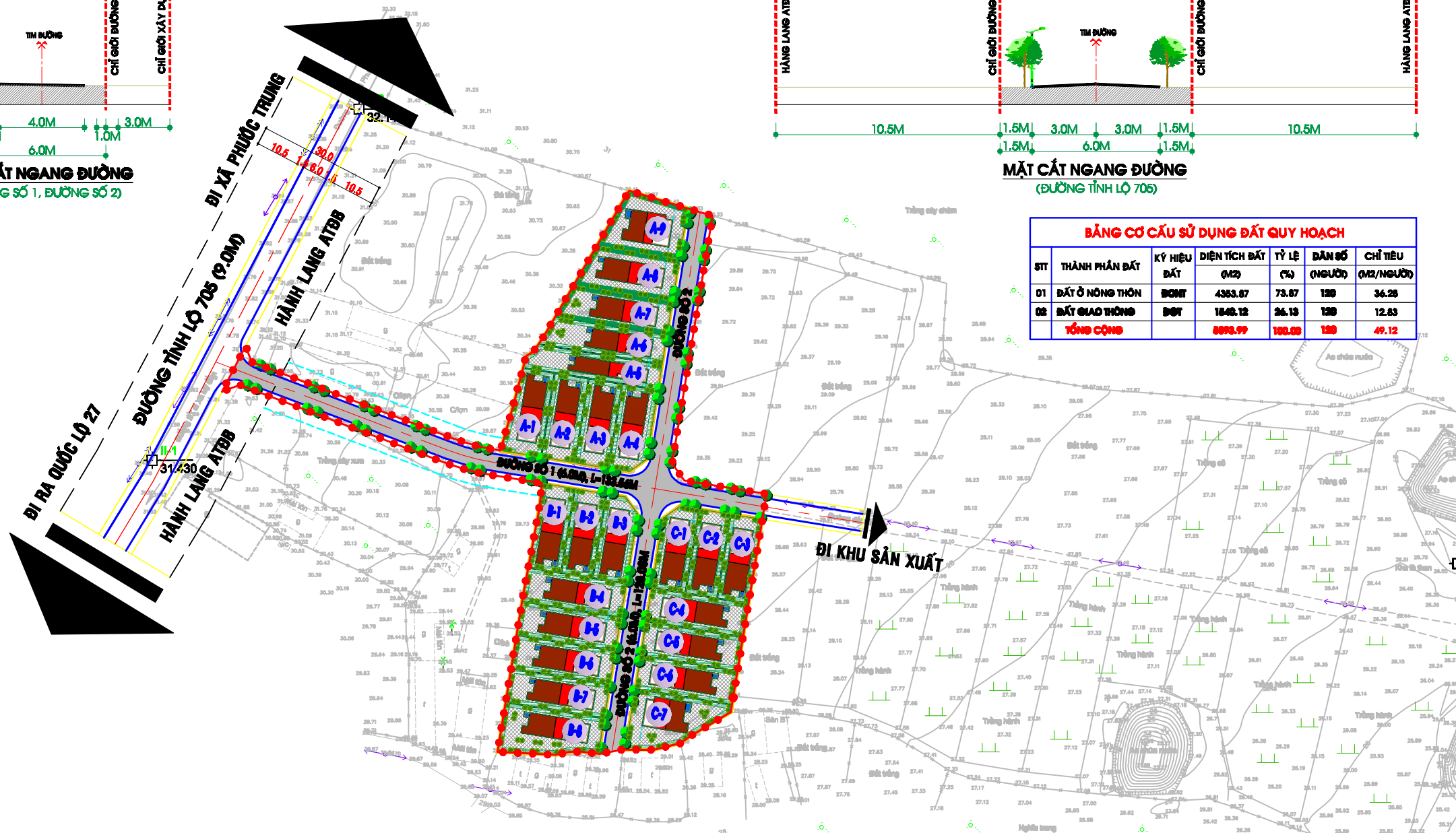
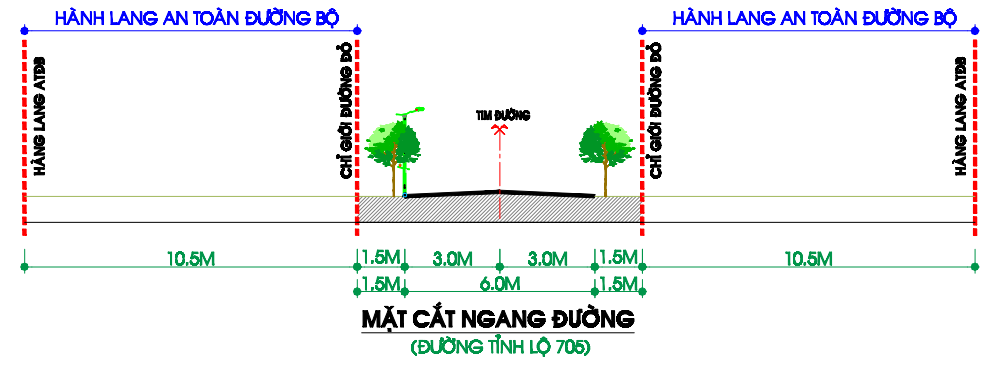
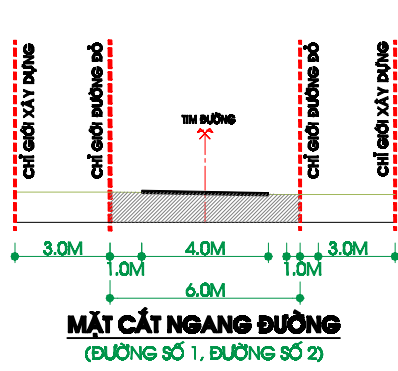


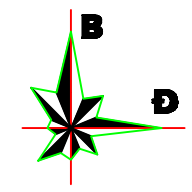
**QUY HOẠCH CHI TIẾT XÂY DỰNG (TỶ LỆ 1/500)**  
**KHU GIẢN DÂN THÔN MỸ HIỆP, XÃ MỸ SƠN**  
**ĐỊA ĐIỂM: THÔN MỸ HIỆP, XÃ MỸ SƠN, HUYỆN NINH SƠN, TỈNH NINH THUẬN**

**BẢN ĐỒ QUY HOẠCH TỔ CHỨC KHÔNG GIAN KIẾN TRÚC CẢNH QUAN**



**BẢNG CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT QUY HOẠCH**

STT	THÀNH PHẦN ĐẤT	KÝ HIỆU ĐẤT	DIỆN TÍCH ĐẤT (M <sup>2</sup> )	TỶ LỆ (%)	DÂN SỐ (NGƯỜI)	CHỈ TIÊU (M <sup>2</sup> /NGƯỜI)
01	ĐẤT Ở NÔNG THÔN	BONT	4353.87	73.87	130	36.26
02	ĐẤT GIAO THÔNG	BOT	1848.12	26.13	130	12.83
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>6201.99</b>	<b>100.00</b>	<b>130</b>	<b>49.12</b>



**KÝ HIỆU:**

- ĐẤT Ở NÔNG THÔN
- ĐẤT GIAO THÔNG
- RANH GIỚI THIẾT KẾ QUY HOẠCH

**CHÚ THÍCH:**

SỐ LỖ (LỖ)  
 SỐ TẦNG CAO  
 DIỆN TÍCH KHU ĐẤT (M<sup>2</sup>)

KÝ HIỆU KHU ĐẤT  
 MẶT ĐỘ XÂY DỰNG TỐI ĐA (%)  
 HẸ SỐ SỬ DỤNG ĐẤT

**VỊ TRÍ VÀ QUY MÔ LẬP QUY HOẠCH:**

- Quy mô diện tích lập quy hoạch: 9- 6888.99 M<sup>2</sup>.
- Vị trí tiếp giáp:
  - Phía Đông giáp: Đất nông nghiệp.
  - Phía Tây giáp: Khu dân cư hiện hữu và Đường tỉnh lộ 705.
  - Phía Nam giáp: Khu dân cư hiện hữu.
  - Phía Bắc giáp: Đất nông nghiệp.

**CƠ QUAN CHỦ QUẢN:**  
 Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn  
 Tên theo chức vụ: \_\_\_\_\_

**CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:**  
 Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Ninh Sơn  
 Tên theo chức vụ: \_\_\_\_\_

**CƠ QUAN THỎA THUẬN:**  
 Sở Xây dựng tỉnh Ninh Thuận  
 Tên theo chức vụ: \_\_\_\_\_

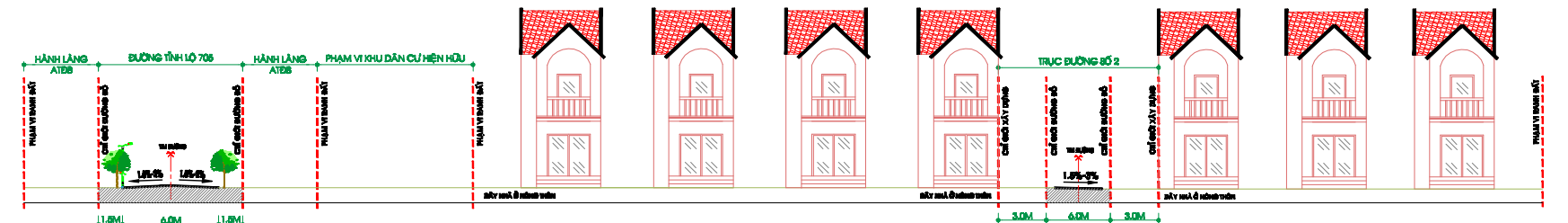
**CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH:**  
 Ủy ban nhân dân xã Mỹ Sơn  
 Tên theo tổ chức: \_\_\_\_\_

**CÔNG TRÌNH - HẠ MẶT:**  
 Số lần được xây dựng: 01  
 Số lần được sửa đổi: 0  
 Tên công trình: \_\_\_\_\_

**TÊN BẢN VẼ:**  
**BẢN ĐỒ QUY HOẠCH TỔ CHỨC KHÔNG GIAN KIẾN TRÚC CẢNH QUAN**

BẢN VẼ: 01/01  
 CHẾ BẢN: 1x40  
 TỶ LỆ: 1/500  
 NGÀY: .../.../2020

THIẾT KẾ: KTS. LÊ PHƯƠNG TUYÊN  
 VẼ MẶT: KTS. LÊ PHƯƠNG TUYÊN  
 CHỦ TÌM: KTS. NGUYỄN HỒNG TUYÊN  
 CHỦ NHIỆM: KTS. NGUYỄN HỒNG TUYÊN  
 KIỂM TRA: KTS. NGUYỄN VĂN BÁT



**PHÓ QUẢN ĐỐC:**

NGUYỄN VĂN BÁT

VIỆT CAD